

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN V

TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST

Ngày 05-3-2024

V/v: Ly hôn giữa chị Nh và anh

Ng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:** Ông Phạm Trường Nam.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Trần Đình Mạnh.

2. Ông Nguyễn Công Bằng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên (Theo Quyết định thay đổi Kiểm sát viên tham gia phiên tòa số:01/QĐ-VKS-DS ngày 15-02-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định).

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 23-01-2024 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Thanh Nh, sinh năm 1986;

2. **Bị đơn:** Anh Nguyễn Anh Ng ; sinh năm 1985;

Đều cư trú tại : Số nhà 17, đường Trần Huy Liệu, thị trấn Gôi, huyện V, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Chị Nh vắng mặt có lý do; anh Ng vắng mặt lần 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 10-11-2023, bản tự khai và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Trần Thị Thanh Nh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Anh Ng tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vào ngày 24-12-2010. Sau khi kết hôn anh chị sống hòa thuận được 07 năm đầu sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn bắt đầu là do tính tình vợ chồng không hòa hợp. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng

hơn vào năm 2017 anh Ng chơi cờ dẫn đến nợ nần. Gia đình phải chung tay trả nợ cho anh Ng. Chị và những người thân đã khuyên nhủ nhiều, thậm trí chị và anh Ng cùng các con đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ của chị ở thị trấn Gôi, huyện V sinh sống, các con phải chuyển về quê học tập để có môi trường sinh hoạt mới cho bố thay đổi. Tuy nhiên, anh Ng vẫn không thay đổi, vẫn chơi cờ và vay nợ khắp nơi. Bản thân chị từ nhiên năm nay đã tự mình nuôi dạy các con, anh Ng không có trách nhiệm với gia đình, không chăm lo kinh tế cùng chị. Chị nhận thấy cuộc sống chung của chị với anh Ng kéo dài làm cho cả 02 bên mệt mỏi, nếu tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân này thì sẽ ảnh hưởng đến việc phát triển của các con. Mặc dù chị và anh Ng vẫn sống chung nhà nhưng đã chấm dứt quan hệ vợ chồng từ tháng 11-2020 đến nay.

Nay chị Nh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng nên không thể tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân này nữa. Vì vậy chị xin được ly hôn với anh Ng.

Về con chung: Chị Nh và anh Ng có 04 con chung là các cháu Nguyễn Trần Diệu Linh, sinh ngày 12-9-2011; Nguyễn An Nguyên, sinh ngày 15-10-2013; Nguyễn Khánh Duy, sinh ngày 11-8-2016 và Nguyễn Trần Ánh Linh, sinh ngày 24-11-2020. Hiện nay các con đang chung sống cùng chị và anh Ng. Ly hôn, chị nhận nuôi cả 04 con và không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con cùng chị. Hiện nay chị làm Điều dưỡng tại Bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định, thu nhập trung bình là 12.000.000đ/tháng, ngoài ra chị còn đi làm thêm vào ngày nghỉ; với mức thu nhập này chị Nh đảm bảo đủ điều kiện nuôi các con.

Về tài sản, công nợ và các nội dung khác liên quan: Chị và anh Ng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết tại tòa án, anh Nguyễn Anh Ng không nộp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình. Mặt khác, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Ng lên làm việc và tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Ng đều vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được.

* Tại biên bản lấy lời khai của người làm chứng - bà Trần Thị Hương trình bày: Hiện nay vợ chồng và các con của chị Nh, anh Ng đang chung sống cùng gia đình bà. Anh Ng làm việc tại huyện Nam Trực, sáng đi làm, tối về nhà và các ngày nghỉ anh Ng đều ở nhà.

* Tại biên bản thu thập chứng cứ ngày 16 tháng 01 năm 2024, địa phương cung cấp như sau: Anh Nguyễn Anh Ng có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại: Số nhà 17, đường Trần Huy Liệu, thị trấn Gôi, huyện V, tỉnh Nam Định.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng.

- Về yêu cầu khởi kiện của đương sự: Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Trần Thị Thanh Nh và anh Nguyễn Anh Ng.

+ Về con chung: Giao các cháu Nguyễn Trần Diệu Linh, sinh ngày 12-9-2011; Nguyễn An Nguyễn, sinh ngày 15-10-2013; Nguyễn Khánh Duy, sinh ngày 11-8-2016 và Nguyễn Trần Ánh Linh, sinh ngày 24-11-2020 cho chị Nguyễn Thị Thanh Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Ng không phải cấp dưỡng nuôi các con chung cùng chị Nh.

+ Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và những vấn đề khác có liên quan: Đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

+ Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thanh Nh phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Anh Ng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số nhà 17, đường Trần Huy Liệu, thị trấn Gôi, huyện V, tỉnh Nam Định, do đó Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn đã được toàn án triệu tập hợp lệ lần 2 vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh Nh và anh Nguyễn Anh Ng tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vào ngày 24-12-2010. Như vậy, hôn nhân của chị Nh và anh Ng hợp pháp, được pháp luật bảo vệ theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Sau kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Nh xác định là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, trong cuộc sống có nhiều bất đồng, sau đó anh Ng vướng vào nợ nần do ăn chơi, không quan tâm đến gia đình. Đến thời điểm này anh chị vẫn sống chung nhà nhưng đã chấm dứt quan hệ vợ chồng từ tháng 11-2020 đến nay. Như vậy, trong thời gian vợ chồng chung sống chị Nh và anh Ng không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của vợ chồng; vợ chồng không thương yêu,

tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, không gìn giữ, bảo vệ hạnh phúc gia đình dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng. Như vậy, trái với quy định tại Điều 19, Điều 21 Luật hôn nhân và gia đình.

Nay Hội đồng xét xử xác định tình trạng hôn nhân gia đình giữa chị Nh và anh Ng đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đã chấm dứt quan hệ vợ chồng từ tháng 11-2020 đến nay. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nh, xử cho chị Nh được ly hôn với anh Ng là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Nh và anh Ng 04 con chung là các cháu Nguyễn Trần Diệu Linh, sinh ngày 12-9-2011; Nguyễn An Nguyên, sinh ngày 15-10-2013; Nguyễn Khánh Duy, sinh ngày 11-8-2016 và Nguyễn Trần Ánh Linh, sinh ngày 24-11-2020. Khi ly hôn chị Nh có nguyện vọng được nuôi tất cả các con với lý do chị đủ điều kiện để nuôi dạy các con; anh Ng không có khả năng chăm nuôi cho các con. Mặc khác, các con đều có nguyện vọng được sống cùng với mẹ.

Hội đồng xét xử nhận thấy, chị Nh có công việc và thu nhập ổn định nên đủ điều kiện nuôi dạy các con; các cháu đều có nguyện vọng được sinh sống cùng với mẹ; các cháu đã sinh sống và học tập ổn định. Đối với anh Ng không cung cấp chứng cứ và không có quan điểm, ý kiến về nội dung này. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của các cháu, nguyện vọng và điều kiện của chị Nh, cũng như quy định của pháp luật; nên giao cả 04 cháu cho chị Nh nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nh không yêu cầu anh Ng phải cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản, công nợ và các nội dung khác liên quan: Chị Nh xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị Thanh Nh phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Xử ly hôn giữa chị Trần Thị Thanh Nh và anh Nguyễn Anh Ng.
2. Về con chung: Giao các cháu Nguyễn Trần Diệu Linh, sinh ngày 12-9-2011; Nguyễn An Nguyên, sinh ngày 15-10-2013; Nguyễn Khánh Duy, sinh ngày 11-8-2016 và Nguyễn Trần Ánh Linh, sinh ngày 24-11-2020 cho chị Trần Thị Thanh Nh trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành, có khả năng lao động tự lập được.

Anh Nguyễn Anh Ng không phải cấp dưỡng nuôi các con cùng chị Trần Thị Thanh Nh.

Anh Nguyễn Anh Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng anh Ng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Trần Thị Thanh Nh.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị Thanh Nh phải nộp 300.000 đồng. Chị Nh đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0000756 ngày 10-11-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V được đối trừ (Chị Nh đã nộp đủ).

4. Quyền kháng cáo: Chị Trần Thị Thanh Nh và anh Nguyễn Anh Ng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHẠM TRƯỜNG NAM

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND phường Trần Tế Xương, TP
Nam Định;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trường Nam